

Số: 1170/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 07 tháng 4 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền  
hoàn trả kinh phí thăm dò mỏ đất làm vật liệu san lấp  
tại xã Hải Long, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ  
quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 3968/2015/QĐ-UBND ngày 09/10/2015 của UBND  
tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục và giá tối thiểu tính thuế tài nguyên  
trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Theo Công văn số 809/UBND-CN ngày 25/01/2016 của Chủ tịch UBND  
tỉnh Thanh Hóa về việc chủ trương cho Doanh nghiệp tư nhân Xây dựng Đông  
Nghiệp lập hồ sơ cấp phép khai thác đất san lấp tại xã Hải Long, huyện Như  
Thanh, tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số  
321/TTr-STNMT ngày 22 tháng 3 năm 2016 về việc phê duyệt tiền cấp quyền  
khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò mỏ đất làm vật liệu  
san lấp tại xã Hải Long, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn  
trả kinh phí thăm dò mỏ đất làm vật liệu san lấp tại xã Hải Long, huyện Như  
Thanh, tỉnh Thanh Hóa, gồm những nội dung chính như sau:

**1. Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:**

a) Tổ chức, cá nhân nộp tiền: Doanh nghiệp tư nhân Xây dựng Đông  
Nghiệp; địa chỉ: thôn Yên Bái, xã Tế Lợi, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa;

b) Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm lần đầu  
(theo Quyết định số 3968/2015/QĐ-UBND ngày 09/10/2015 của UBND tỉnh):

-  $G = 30.000$  đồng/m<sup>3</sup> đối với đất (đất lẫn đá các loại) dùng san lấp, đắp  
công trình;

c) Trữ lượng tính tiền cấp quyền:

- Q là trữ lượng (quy ra trữ lượng địa chất) của đất san lấp đơn vị được  
phép khai thác trong thời gian 02 năm là 166.667 m<sup>3</sup>;

- d) Hệ số thu hồi khoáng sản theo phương pháp khai thác lộ thiên:  $K_1 = 0,9$ ;  
đ) Hệ số điều kiện kinh tế xã hội:  $K_2 = 0,9$  (vùng đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ);  
e) Mức thu tiền cấp quyền khai thác:  $R = 5\%$  (đối với vật liệu xây dựng thông thường dùng cho san lấp (đá, cát, đất));  
f) Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đơn vị phải nộp là:  
 $T = (Q \times G \times K_1 \times K_2 \times R) = (166.667 \text{ m}^3 \times 30.000 \text{ đồng/m}^3 \times 0,9 \times 0,9 \times 5\%) = 202.500.000 \text{ đồng}$  (Hai trăm lẻ hai triệu, năm trăm nghìn đồng);  
g) Tổng số lần nộp: 01 lần;  
h) Thời điểm nộp tiền: Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Cục thuế tỉnh Thanh Hóa.

## 2. Hoàn trả kinh phí thăm dò:

Mỏ đất làm vật liệu san lấp tại xã Hải Long, huyện Như Thanh chưa thăm dò, phê duyệt trữ lượng. Vì vậy, Doanh nghiệp tư nhân Xây dựng Đông Nghiệp không phải hoàn trả kinh phí thăm dò.

**Điều 2.** Căn cứ nội dung Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Cục thuế tỉnh Thanh Hóa thông báo đến Doanh nghiệp tư nhân Xây dựng Đông Nghiệp về số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp Ngân sách nhà nước theo quy định.

2. Doanh nghiệp tư nhân Xây dựng Đông Nghiệp có trách nhiệm nộp số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào Ngân sách nhà nước theo quy định. Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý tải trọng xe, có trách nhiệm sửa chữa các đường giao thông do quá trình khai thác, vận chuyển khoáng sản gây ra.

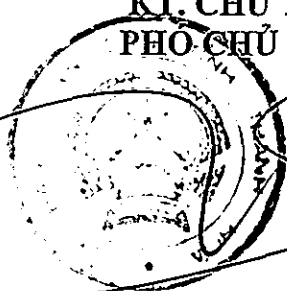
3. UBND huyện Như Thanh, UBND xã Hải Long, huyện Như Thanh có trách nhiệm quản lý tải trọng của các phương tiện vận chuyển khoáng sản theo thẩm quyền.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục thuế tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND huyện Như Thanh; Chủ tịch UBND xã Hải Long, huyện Như Thanh; Giám đốc Doanh nghiệp tư nhân Xây dựng Đông Nghiệp; Thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *th*

### Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
  - Chủ tịch UBND tỉnh (b/cáo);
  - PCT TT Nguyễn Đức Quyền;
  - Lưu: VT, KTTC, CNXDGT.
- QDKP 16-039

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH *ch*  
  
Lê Thị Thìn